

Số: 141/2025/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 08 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mai Thị N, sinh năm 1994; Trú tại: Thị tứ V, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai.

* *Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Mai Thị N:* Ông Nguyễn Hữu Đ – Chi nhánh Công ty L – Đoàn luật sư thành phố H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ B, phường G, quận L, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/03/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị N và anh Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị N và anh T xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Trọng Gia H, sinh ngày 06/12/2019. Khi ly hôn, chị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh T tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị N mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 5/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung vợ chồng:* Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị Mai Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0051753 ngày 24/03/2025 tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS quận Long Biên;
- UBND phường Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội. (theo GCNKH số 26/2019);
- Lưu HS; Vp.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huyền